

Số: 550/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 702/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1973.

- Bị đơn: Anh Đồng Văn H, sinh năm 1973.

Cùng ĐKKHTT tại: Xóm 8, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Đồng Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và Anh Đồng Văn H xác định không còn tình cảm, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Đồng Thị Bích H, sinh ngày 19/05/1999 và Đồng Thị Bích C, sinh ngày 12/07/2005. Cháu Đồng Thị Bích H đã trên 18 tuổi, nên hai bên đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết. Hai bên thống nhất, thảo thuận giao con chung là Đồng Thị Bích C, sinh ngày 12/07/2005 cho Chị Vũ Thị T trực T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Chị Vũ Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0000390 ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho Chị Vũ Thị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Thành, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh H**